TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 193/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn H, sinh năm 1966; địa chỉ: 80 Phạm Văn Đ, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị Xuân Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: 80 Phạm Văn Đ, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn H và bà Võ Thị Xuân Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung, Nguyễn Thị L – sinh ngày 31/7/1993, Nguyễn Võ Yến N – sinh ngày 05/8/1999. Các cháu đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn H và bà Võ Thị Xuân Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn H tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng

án phí đã nộp 10.125.000 đồng *(Mười triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005084 ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho ông Nguyễn H 9.975.00 đồng *(Chín triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. S;
- Chi cục THADS TX. S;
- UBND phường Xuân P;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Ngọc Tiên